

# PHÂN TÍCH

ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 6, NĂM 2024

TP. THỦ ĐỨC

ĐÁP ÁN TIẾNG ANH



**PART ONE.**  
**READING**



**I. Read the following passage carefully. Choose the word that best fits each space in the following passage. WRITE THE WORD IN THE BLANK. (8,0 pts.)**

Scientists are studying ways of making clean electricity that is not made from (0) *natural* resources. This is important if we want to (1) \_\_\_\_\_ global warming and pollution. How is electricity made in your country? Wind Energy: Wind turbines use the energy from the wind to make electricity. We can build wind turbines in isolated places and also in the (2) \_\_\_\_\_. They can be useful in colder countries (3) \_\_\_\_\_ there is not enough sunshine to use solar energy to make electricity. Germany, for example, makes 6% of its electricity in wind farms. All (4) \_\_\_\_\_ the world, there are more and more wind farms.

**Question 0:** (natural / unlimited / enormous)

**Question 1:** (reduce / reuse / recycle)

**Question 2:** (buildings / tunnels / oceans)

**Question 3:** (who / when / where)

**Question 4:** (over / on / in)

**ĐỘ KHÓ** Trung bình

**CHỦ ĐỀ HỌC TẠI**  
**STEMHOUSE**

- Môi trường

- Ngữ pháp Quan hệ từ

- Ngữ pháp Giới từ

**ĐÁP ÁN (1) reduce (2) oceans (3) where (4) over**

**PHÂN TÍCH CHI TIẾT**

Để yêu cầu HS chọn 1 từ thích hợp để điền vào mỗi chỗ trống trong đoạn văn. **Đây là đoạn văn nói về việc sử dụng nguồn nhiên liệu sạch để tạo ra điện.**

**Question 1:** Việc này rất quan trọng nếu chúng ta muốn ... hiện tượng ấm lên toàn cầu và ô nhiễm.

reduce: giảm    reuse: tái sử dụng    recycle: tái chế → **Chọn reduce**

**Question 2:** Chúng ta có thể xây dựng các tuabin gió ở những chỗ biệt lập và cả ở ...

buildings: các tòa nhà    tunnels: các đường hầm    oceans: các đại dương

→ chỉ có thể xây dựng tuabin ở ngoài đại dương (vì tuabin rất cao lớn) → **Chọn oceans**

**Question 3:** Chúng có thể hữu dụng ở các quốc gia lạnh ... không có đủ ánh sáng mặt trời để sử dụng năng lượng mặt trời tạo ra điện

who: mà người đó    when: mà lúc đó    where: mà ở đó

→ vì đang nói về những quốc gia → **chọn where**

**Question 4:** ... thế giới, ngày càng có nhiều các trang trại gió.

(All) over (the world): trên toàn thế giới

(All) on (the world): tất cả ở trên thế giới → sai collocation/tổ hợp từ

(All) in (the world): tất cả ở trong thế giới → sai collocation/tổ hợp từ

→ vì có từ "all" nên chỉ có giới từ "over" là đúng ngữ pháp → **chọn over**

[www.stemhouse.edu.vn](http://www.stemhouse.edu.vn)

**TÌM  
HIỂU  
NGAY!**



**CHƯƠNG TRÌNH TOÁN, KHOA HỌC,**  
**TIẾNG ANH CAMBRIDGE Lớp 6 - 9**

**PART ONE.  
READING**



11. Read the following passage carefully. Do the tasks below the passage. (8,0 pts.)

**The world's largest fish**

Do you know the largest fish in the world is a gentle shark with small teeth? It cannot use its teeth to eat. This fish is the whale shark. An adult whale shark averages 25 feet in length. Some reach 40 feet or more. That's as big as a full-sized school bus and twice as big as a great white shark! Like other fish, whale sharks absorb dissolved oxygen from the water. Another cool thing about the whale shark is the spot on its body. Each whale shark has a unique spot pattern. Scientists studying whale sharks have used this to help to tell one shark from another.

**Question 1:** Decide whether this sentence is True or False:

There is a unique spot pattern on the body of each whale shark.

(Write True or False in the blank)

**Question 2:** Decide whether this sentence is True or False:

A full-sized school bus is used to compare with the size of a normal adult whale shark.

(Write True or False in the blank)

**Question 3:** Whale sharks \_\_\_\_\_ from the water.  
(get small fish to eat / take in dissolved oxygen / are as big as blue whales)

(Write your answer in the blank)

**Question 4:** Write down ONE word that you find in the passage which means "kind, calm and mild".

(Write your answer in the blank)

**ĐỘ KHÓ** Trung bình

**CHỦ ĐỀ HỌC TẠI  
STEMHOUSE**

- Động vật
- Dạng bài tập trong Practice Test

**ĐÁP ÁN** Q1. True Q2. False

Q3. take in dissolved oxygen Q4. gentle

**PHÂN TÍCH CHI TIẾT**

**Question 1:** Xác định nhận định sau là đúng hay sai: Trên cơ thể của mỗi con cá mập voi đều có hoa văn đốm độc nhất.

Theo như đoạn văn "Each whale shark has a unique spot pattern." → **True**

**Question 2:** Xác định nhận định sau là đúng hay sai: Kích thước của nguyên một chiếc xe buýt đưa đón học sinh được dùng để so sánh với kích thước của một con cá mập voi trưởng thành.

Kích thước trung bình bình thường của con cá mập voi chỉ khoảng 7.62 mét (25 feet). Trong khi đó kích thước của chiếc xe buýt dùng để so sánh cho trường hợp cá mập voi với kích thước 12.1 mét hoặc hơn (40 feet or more). "That's" trong câu "That's as big as a full-sized school bus and twice as big as a great white shark!" chỉ cho ý của câu phía trước (là trường hợp con cá mập voi dài tới 12.1 mét hoặc hơn). → **False**

**Question 3.** Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống: Cá mập voi ... từ nước.

Theo đoạn văn "Like other fish, whale sharks absorb dissolved oxygen from the water."

→ từ "absorb" tương đương với từ "take in" → Chọn **"take in dissolved oxygen"**

**Question 4.** Đề yêu cầu học sinh tìm 1 từ trong đoạn văn có nghĩa là "hiền lành, bình tĩnh, và ôn hòa"

→ Đáp án là từ **"gentle"** (dịu dàng)

[www.stemhouse.edu.vn](http://www.stemhouse.edu.vn)

**CHƯƠNG TRÌNH TOÁN, KHOA HỌC,  
TIẾNG ANH CAMBRIDGE Lớp 6 - 9**

**TÌM  
HIỂU  
NGAY!**



**PART TWO.  
WRITING**



I. Rearrange the groups of words in the correct order to make complete sentences. (8.0 pts.)

Example: the second metro line will / Ho Chi Minh City / important / play an / role in / . //

→ The second metro line will play an important role in Ho Chi Minh City.

Question 1: Ronaldo / a lot of people / football player / think that / is the best / . //

→ .....

Question 2: electricity / forget to / leaving home / don't / to save / all the lights before / turn off / . //

→ .....

Question 3: primary school students/ our city will / next year, / digital citizenship to/ start teaching / . //

→ .....

Question 4: with you in / and / always / the mountain / take a map / a sleeping bag / . //

→ .....

**Question 1: Ronaldo / a lot of people / football player / think that / is the best / . //**

**ĐỘ KHÓ** Trung bình **CHỦ ĐỀ HỌC TẠI** • Từ vựng: Thể thao  
**STEMHOUSE** • Ngữ pháp: So sánh nhất, hiện tại đơn

**ĐÁP ÁN** ***A lot of people think that Ronaldo is the best football player.***

Trong câu này, học sinh có thể bắt đầu câu bằng chủ ngữ khác làm câu bị tối nghĩa/sai ngữ pháp.

**Question 2: electricity / forget to / leaving home / don't / to save / all the lights before / turn off / . //**

**ĐỘ KHÓ** Trung bình **CHỦ ĐỀ HỌC TẠI** • Từ vựng: Tiết kiệm năng lượng/bảo vệ môi trường  
**STEMHOUSE** • Ngữ pháp: Câu mệnh lệnh

**ĐÁP ÁN** ***Don't forget to turn off all the lights before leaving home to save electricity.***

Học sinh có thể dùng động từ khác được cho sau từ "Don't" làm câu bị tối nghĩa. Ngoài ra, HS có thể không biết dạng phủ định của câu mệnh lệnh nên chưa biết bắt đầu câu bằng cấu trúc "don't" + động từ nguyên mẫu.

[www.stemhouse.edu.vn](http://www.stemhouse.edu.vn)

**CHƯƠNG TRÌNH TOÁN, KHOA HỌC,  
TIẾNG ANH CAMBRIDGE **Lớp 6 - 9****

**TÌM  
HIỂU  
NGAY!**



**PART TWO.  
WRITING**



I. Rearrange the groups of words in the correct order to make complete sentences. (8.0 pts.)

Example: the second metro line will / Ho Chi Minh City / important / play an / role in / . //

→ The second metro line will play an important role in Ho Chi Minh City.

Question 1: Ronaldo / a lot of people / football player / think that / is the best / . //

→ .....

Question 2: electricity / forget to / leaving home / don't / to save / all the lights before / turn off / . //

→ .....

Question 3: primary school students/ our city will / next year, / digital citizenship to/ start teaching / . //

→ .....

Question 4: with you in / and / always / the mountain / take a map / a sleeping bag / . //

→ .....

**Question 3:** primary school students/ our city will / next year, / digital citizenship to/ start teaching / . //

**ĐỘ KHÓ** Nâng cao

**CHỦ ĐỀ HỌC TẠI  
STEMHOUSE**

- Từ vựng: Công dân kỹ thuật số
- Ngữ pháp: Will

**ĐÁP ÁN**

***Next year, our city will start teaching digital citizenship to primary school students.***

Học sinh có thể chưa biết khái niệm “digital citizenship” nên chưa biết cụm này đứng vị trí nào trong câu.

**Question 4:** with you in / and / always / the mountain / take a map / a sleeping bag / . //

**ĐỘ KHÓ** Trung bình

**CHỦ ĐỀ HỌC TẠI  
STEMHOUSE**

- Từ vựng: Dã ngoại /thám hiểm
- Ngữ pháp: Câu mệnh lệnh

**ĐÁP ÁN**

***Always take a map and a sleeping bag with you in the mountain.***

Học sinh có thể dùng một cụm danh từ được cho để làm chủ ngữ dẫn đến câu bị tối nghĩa. Bên cạnh đó, học sinh có thể chưa biết có thể bắt đầu câu mệnh lệnh bằng “Always” nên để sai vị trí từ này trong câu.

[www.stemhouse.edu.vn](http://www.stemhouse.edu.vn)

**CHƯƠNG TRÌNH TOÁN, KHOA HỌC,  
TIẾNG ANH CAMBRIDGE Lớp 6 - 9**

**TÌM  
HIỂU  
NGAY!**



**PART TWO.  
WRITING**



II. Write complete sentences with the given cues. You must write NO MORE THAN fifteen words for each sentence. (6.0 pts.)

Example: *We / listen / pop music / the Internet / present ././*

→ *We are listening to pop music on the Internet at present.*

Question 1: *Mr. Lee / always have / dinner / 7 o'clock / and watch TV / the evening ././*

→ .....

Question 2: *My mom / make / car-shaped birthday cake / a new shirt / me / last week ././*

→ .....

Question 3: *I / happy / back at school / spend time / my classmates ././*

→ .....

**Question 1:** *Mr. Lee / always have / dinner / 7 o'clock / and watch TV / the evening ././*

**ĐỘ KHÓ** Trung bình **CHỦ ĐỀ HỌC TẠI**  
**STEMHOUSE**

**ĐÁP ÁN**

***Mr. Lee always has dinner at 7 o'clock and watches TV in the evening.***

Học sinh có thể quên chia động từ “have” và “watch” ở thì hiện tại đơn tương ứng với chủ ngữ ngôi thứ ba số ít (Mr. Lee) và dùng sai hoặc quên thêm giới từ chỉ thời gian cho cụm “the evening” và “7 o'clock”.

- Thì quá khứ đơn (Simple Present)
- Giới từ thời gian (preposition of time)

**Question 2:** *My mom / make / car-shaped birthday cake / a new shirt / me / last week ././*

**ĐỘ KHÓ** Trung bình **CHỦ ĐỀ HỌC TẠI**  
**STEMHOUSE**

**ĐÁP ÁN** ***My mom made a car-shaped birthday cake and a new shirt for me last week.***

Các em có thể không chú ý tới cụm từ “last week” dẫn đến chia sai thì. Ngoài ra, học sinh có thể không nhớ hình thức quá khứ đơn của động từ bất quy tắc “make”. Ở cụm “a new shirt” đã có sẵn mạo từ “a” nhưng cụm “car-shaped birthday cake” lại không có mạo từ, đòi hỏi các con phải biết tự thêm vào. Các em có thể quên dùng giới từ “and” để nối hai cụm “car-shaped birthday cake” và “a new shirt”. Bên cạnh đó, học sinh có thể dùng sai giới từ cho đại từ “me”.

- Thì quá khứ đơn (Simple Past)
- Mạo từ

[www.stemhouse.edu.vn](http://www.stemhouse.edu.vn)

**CHƯƠNG TRÌNH TOÁN, KHOA HỌC,  
TIẾNG ANH CAMBRIDGE **Lớp 6 - 9****

**TÌM  
HIỂU  
NGAY!**



PART TWO.  
WRITING

# III

II. Write complete sentences with the given cues. You must write NO MORE THAN fifteen words for each sentence. (6.0 pts.)

Example: *We / listen / pop music / the Internet / present ././*

→ *We are listening to pop music on the Internet at present.*

Question 1: *Mr. Lee / always have / dinner / 7 o'clock / and watch TV / the evening ././*

→ .....

Question 2: *My mom / make / car-shaped birthday cake / a new shirt / me / last week ././*

→ .....

Question 3: *I / happy / back at school / spend time / my classmates ././*

→ .....

Question 3: *I / happy / back at school / spend time / my classmates ././*

ĐỘ KHÓ Nâng cao

CHỦ ĐỀ HỌC TẠI  
STEMHOUSE

• Cấu trúc  
"adjective + to V"

## ĐÁP ÁN

***I am happy to be back at school and/to spend time with my classmates.***

Học sinh có thể quên thêm động từ "to be" vào trước tính từ "happy". (các em cần xác định được "happy" là tính từ, nên sẽ phải dùng với động từ "to be".)

Học sinh có thể không nhớ cấu trúc "adjective + to V" dẫn đến việc không thêm "to" vào sau tính từ "happy". Ngoài ra, các em có thể không xác định được "back" trong cụm từ "back at school" là trạng từ nên sẽ không thêm "be" trước cụm từ. Với cụm "spend time" thì các em cần có một liên từ hoặc giới từ để nối ý "back at school" và "spend time".

www.stemhouse.edu.vn

CHƯƠNG TRÌNH TOÁN, KHOA HỌC,  
TIẾNG ANH CAMBRIDGE Lớp 6 - 9

TÌM  
HIỂU  
NGAY!

